

2020/2/20

召開股東大會公佈

證券 簡稱	證券 類別	面值	匯交所	最後登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
TV4	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/9	2020/3/6	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月內	公司總部：Số 11 Hoàng Hoa Thám - Tp. Nha Trang - Tỉnh Khánh Hòa
BTS	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/20	2020/3/19	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月底	Tại Công ty cổ phần Xi măng VICEM Bít Sơn, xã Thanh Sơn, Huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
YNC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/6	2020/3/5	召開2020年的股東年度大會	2020/4/10	在河內市
L43	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/20	2020/3/19	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/4/21	Hội trường Tầng 3 - CTCP Liana 45.3 (Lô 4K, Đường Tôn Đức Thắng, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi)
BCI	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/13	2020/3/12	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月內	Phòng họp Công ty cổ phần Bản đồ và Tranh Ảnh giáo dục - số 45 Hàng Chuối, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
L18	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/5	2020/3/4	召開2020年的股東年度大會	2020/3/31	Trung tâm Hội nghị Quốc gia - Đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
QNC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/10	2020/3/9	召開2020年的股東年度大會	2020/4/19	公司總部：Khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
MCG	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/13	2020/3/12	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
MCG	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/13	2020/3/12	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知